

Bài 5 đại số 8. Phân tích đa thức thành nhân tử

Bài 1. Phân tích đa thức sau thành nhân tử

$$x^2 + 3x - 18 =$$

$$x^2 - 3x + 2 =$$

$$2x^2 - 5x - 12 =$$

$$6x^2 - 7x - 20 =$$

$$x^2 + 5x - 6 =$$

$$16x - 5x^2 - 3 =$$

$$x^2 + 7x - 8 =$$

$$x^2 - x - 6 =$$

$$x^2 - 12x + 27 =$$

$$x^2 - 5x - 36 =$$

$$3x^2 + 17x - 6 =$$

$$4x^2 + 16x + 7 =$$

$$x^2 - 7x - 30 =$$

$$8x^2 + 10x - 3 =$$

$$3x^2 - x - 10 =$$

$$3x^2 + 8x + 4 =$$



Bài 2. Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng cách đặt nhân tử chung

$$6x^4 - 9x^3 =$$

$$5y^{10} + 15y^6 =$$

$$9x^2y^2 + 15x^2y - 21xy^2 =$$

$$28a^2b^2 - 21ab^2 + 14a^2b =$$

$$x^2y^2z - xy^2z^2 + x^2yz^2 =$$

$$8x^{n+2}y^3 - 12x^ny^5 =$$

$$3x^2y - 3yx + 6y^2 =$$

Bài 2: Phân tích các đa thức sau thành nhân tử

a) $2x(x+3)+2(x+3)$

b) $4x(x-2y)+8y(2y-x)$

c) $y^2(x^2 + y) - zx^2 - zy$

d) $3x(x + 7)^2 - 11x^2(x + 7) + 9(x + 7)$

e) $(x + 5)^2 - 3(x + 5)$

f) $2x(x - 3) - (x - 3)^2$

g) $x(x - 7) + (7 - x)^2$

h) $3x(x - 9)^2 - (9 - x)^3$

i) $5x(x - 2) - (2 - x)$

j) $4x(x + 1) - 8x^2(x + 1)$

k) $5x^5(x - 2z) + 5x^5(2z - x)$

l) $10x(x - y) - 8y(y - x)$

m) $21x^2 - 12xy^2$

n) $2x(x + 1) + 2(x + 1)$

o) $4x(x - 2y) + 8y(2y - x)$

Phân tích các đa thức sau thành nhân tử bằng phương pháp đặt nhân tử chung

a) $3x - 3y$

b) $2x^2 + 5x^3 + x^2y$

c) $4x^3 - 14x^2$

d) $9x^2y^2 + 15x^2y - 21xy$

e) $x(y-1) - y(y-1)$

f) $10x(x-y) - 8y(y-x)$

g) $3x^2(x+1) - 2(x+1)$

h) $a(b+c) + 3b + 3c$

i) $a(c-d) + c - d$

j) $b(a-c) + 5a - 5c$

k) $mx + my + 5x + 5y$

l) $ma + mb - a - b$

m) $1 - xa - x + a$

n) $(a-b)^2 - (b-a)(a+b)$